|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
|  |  |  | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |  |  |  |  |

**HƯỚNG DẪN ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG DẠY HỌC CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

**MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

*(Kèm theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)*

**1. Lớp 10**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** |  | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | Mục 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng - Sự |  |  |
| 1 | **Bài 1**. Thế giới quan duy vật và | thống nhất hữu cơ giữa thế giới quan duy | Khuyến khích học sinh tự học. |  |
| phương pháp luận biện chứng | vật và phương pháp luận biện chứng. |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  | Câu hỏi/bài tập 1,2 | Không yêu cầu học sinh trả lời |  |
|  |  |  |  |  |
| 2 | **Bài 2.** Thế giới vật chất tồn tại | Cả bài | Không dạy |  |
| khách quan |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  | **Bài 3.** Sự | vận động và phát | Mục 1c. Các hình thức vận động cơ bản của | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  | triển của thế giới vật chất | thế giới vật chất |  |
|  |  |  |
|  | **Bài 4**.Nguồn gốc vận động |  |  |  |
|  | phát triển của sự vật, hiện | Mục 1. Thế nào là mâu thuẫn | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
| 3 | tượng |  |  |  |  |
| **Bài 5.** Cách thức vận động phát | Mục 1. Chất | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  |  |
|  | triển của sự vật, hiện tượng |  |  |
|  | Mục 2. Lượng |  |
|  |  |  |
|  | **Bài 6**. Khuynh hướng phát triển | Mục 1b. Đặc điểm của phủ định biện |  |  |
|  | chứng | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  | của sự vật, hiện tượng |  |
|  | Mục 2. Khuynh hướng phát triển của sự vật, hiện tượng |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  | ***Tích hợp các nội dung còn lại của các*** |  |
|  |  |  | ***bài 3,4,5,6 thành một chủ đề dạy trong*** |  |
|  |  |  | ***5 tiết*** |  |
|  | **Bài 7.** Thực tiễn và vai trò của | Mục 1. Hai giai đoạn của quá trình nhận | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
| 4 | thức |  |
| thực tiễn đối với nhận thức |  |  |
|  | Câu hỏi/bài tập 2 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  |  |
| 5 | **Bài 8.** Tồn tại xã hội và ý thức | Cả bài | Không dạy |  |
| xã hội |  |  |
|  |  |  |  |
|  | **Bài 9.** Con người là chủ thể của | Mục 1. Con người là chủ thể của lịch sử | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
| 6 | lịch sử, là mục tiêu phát triển | Câu hỏi/bài tập 4 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  | của xã hội |  |
|  |  |  |  |
|  |  | Mục 1b. Phân biệt đạo đức với pháp luật |  |  |
|  | **Bài 10**. Quan niệm về đạo đức | và phong tục, tập quán trong sự điều chỉnh | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  | hành vi của con người. |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  | Câu hỏi/bài tập 1 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  | Mục 1b. Nghĩa vụ của thanh niên Việt Nam | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  | hiện nay |  |
| 7 |  |  |  |
|  | Mục 2b. Làm thế nào để trở thành người | Hướng dẫn học sinh thực hành |  |
|  |  |  |
|  | **Bài 11.** Một số phạm trù cơ bản | có lương tâm? |  |
|  |  |  |
|  | của đạo đức học | Mục 4b. Hạnh phúc cá nhân và hạnh phúc | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  | xã hội |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  | ***Tích hợp các nội dung còn lại của các*** |  |
|  |  |  | ***bài 10,11 thành chủ đề dạy trong 4 tiết*** |  |
|  |  | Mục 1a. Tình yêu là gì ? | Không dạy: Tình yêu mang tính xã hội |  |
|  | **Bài 12.** Công dân với tình yêu, | Mục 2a. Khái niệm hôn nhân | Khuyến khích học sinh tự học |  |
| 8 | Mục 2b. Chế độ hôn nhân ở nước hiện nay | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
| hôn nhân và gia đình |  |
|  | Mục 3c. Mối quan hệ gia đình và trách | Không dạy |  |
|  |  |  |
|  |  | nhiệm của các thành viên |  |
|  |  |  |  |
| 9 | **Bài 13.** Công dân với cộng | Mục 2. Trách nhiệm của công dân với | Hướng dẫn học sinh thực hành |  |
| đồng | cộng đồng |  |
|  |  |  |

6

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  | Mục 1b. Truyền thống yêu nước của dân | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  |  | **Bài 14.** Công dân với sự nghiệp | tộc Việt Nam |  |
|  | 10 |  |  |  |  |
|  |  | xây dựng và bảo vệ Tổ quốc |  | Mục 2. Trách nhiệm xây dựng tổ quốc. | Tích hợp thành 1 mục và hướng dẫn học |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  | Mục 3. Trách nhiệm bảo vệ tổ quốc | sinh tự học. |  |
|  |  |  | **Bài 15.** Công dân với một số | Mục 1a. Ô nhiễm môi trường | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  | 11 |  |  |  |
|  | Mục 2a . Sự bùng nổ dân số |  |
|  |  | vấn đề cấp thiết của nhân loại |  |  |  |
|  |  |  | Mục 3a. Những dịch bệnh hiểm nghèo | Chỉ nêu những đại dịch toàn cầu |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | 12 |  | **Bài 16.** Tự hoàn thiện bảnthân | Mục 3. Tự hoàn thiện bản thân như thế | Hướng dẫn học sinh thực hành |  |
|  |  | nào |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | **2. Lớp 11** |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **TT** |  | **Bài** |  |  | **Nội dung điều chỉnh** |  | **Hướng dẫn thực hiện** |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | Mục 3a. Cơ cấu kinh tế |  | Không dạy |  |
|  | 1 |  | Bài 1. Công dân với sự |  |  |  |  |
|  |  | Mục 3b. Ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với cá | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  |  |  | phát triển kinh tế |  | nhân, gia đình và xã hội |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  | Chỉ tập trung làm rõ 2 khái niệm: |  |
|  |  |  |  |  | Mục 1b. Lượng giá trị hàng hóa |  | - Thời gian lao động cá biệt |  |
|  |  |  | Bài 2. Hàng hóa – Tiền tệ |  |  |  |  | - Thời gian lao động xã hội cần thiết |  |
|  | 2 |  |  | Mục 2a. Nguồn gốc, bản chất của tiền tệ |  | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  | - Thị trường |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | Mục 2c. Quy luật lưu thông tiền tệ |  | Không dạy |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | Câu hỏi/bài tập 3,4,6 |  | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | Bài 3. Quy luật giá trị |  | Mục 3a. Về phía Nhà nước |  | Không dạy |  |
|  |  |  | trong sản xuất và lưu |  |  |  |  |  |  |
|  | 3 |  |  | Câu hỏi/bài tập 5,10 |  | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  | thông hàng hóa |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | Bài 4. Cạnh tranh trong |  | Mục 2a. Mục đích của cạnh tranh |  | Ghép vào Mục 1 |  |
|  |  |  | sản xuất và lưu thông |  | Mục 2b. Các loại cạnh tranh |  | Không dạy |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

7

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | hàng hóa | Câu hỏi/bài tập 2 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  | Mục 2b. Vai trò của quan hệ cung – cầu | Không dạy |  |
|  |  |  |  |  |
|  | Bài 5. Cung - cầu trong | Câu hỏi/bài tập 3 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  | sản xuất và lưu thông |  |  |  |
|  |  | ***Tích hợp các nội dung còn lại của*** |  |
|  | hàng hóa |  |  |
|  |  | ***các bài 3.4.5 thành chủ đề dạy trong*** |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  | ***4 tiết*** |  |
|  |  | Mục 1. Khái niệm công nghiệp hóa, hiện đại hóa | Chỉ tập tập trung làm rõ thế nào là |  |
|  |  | công nghiệp hóa, hiện đại hóa. |  |
|  |  |  |  |
| 4 | Bài 6. Công nghiệp hóa, | Mục 2c. Củng cố và tăng cường địa vị chủ đạo của | Khuyến khích học sinh tự đọc. |  |
| hiện đại hóa đất nước | quan hệ sản xuất XHCN trong toàn bộ nền kinh tế |  |  |
|  |  |  |
|  |  | quốc dân*.* |  |  |
|  |  | Câu hỏi/bài tập 5,6,7,8 | Không yêu cầu học sinh trả lời |  |
|  |  |  |  |  |
|  | Bài 7. Thực hiện nền kinh | Mục 1b. Các thành phần kinh tế ở nước ta | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  | tế nhiều thành phần và |  |  |  |
|  | Mục 2. Vai trò quản lí kinh tế của nhà nước | Không dạy |  |
|  | tăng cường vai trò quản lý |  |
|  |  |  |  |
|  | Câu hỏi/bài tập 9, 10 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  | kinh tế của nhà nước |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  | Mục 1a. Chủ nghĩa xã hội là giai đoạn đầu của xã | Khuyến khích học sinh tự đọc |  |
| 5 |  | hội cộng sản chủ nghĩa |  |
|  |  |  |
|  |  | Mục 2b. Đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  | Bài 8. Chủ nghĩa xã hội | xã hội ở nước ta |  |
|  |  |  |
|  |  |  | ***Tích hợp các nội dung còn lại của*** |  |
|  |  |  | ***bài 7 và bài 8 thành chủ đề dạy trong*** |  |
|  |  |  | ***3 tiết*** |  |
|  |  | Mục 1. Nguồn gốc và bản chất của nhà nước | Khuyến khích học sinh tự học. |  |
|  | Bài 9. Nhà nước xã hội |  |  |  |
| 6 | Mục 2d. Vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội | Khuyến khích học sinh tự đọc |  |
| chủ nghĩa | chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống chính trị |  |  |
|  |  |  |
|  |  | Câu hỏi/bài tập 2, 5 | Không làm yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  |  |  |  |
| 7 | Bài 10. Nền dân chủ xã | Mục 1. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa | - Chỉ tập trung làm rõ những thể hiện |  |
| hội chủ nghĩa |  | cụ thể về bản chất của dân chủ XHCN |  |
|  |  |  |

8

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  | trên 5 phương diện. Các nội dung còn |  |
|  |  |  |  |  |  | lại khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  |  |  |  | Mục 2a, 2d. Nội dung cơ bản của dân chủ trong | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  |  |  |  | lĩnh vực kinh tế, lĩnh vực xã hội |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | Mục 3. Các hình thức cơ bản của dân chủ | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | Câu hỏi/bài tập 2 | Không yêu cầu học sinh trả lời |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | Mục 1a. Tình hình dân số nước ta |  |  |
|  | Bài 11. Chính sách dân số |  | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
| 10 | Mục 3. Trách nhiệm của công dân đối với chính |  |
| và giải quyết việc làm |  | sách dân số và giải quyết việc làm |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | Câu hỏi/bài tập 1 | Không yêu cầu học sinh trả lời |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
| 11 | Bài 12. | Chính | sách | tài | Mục 1. Tình hình tài nguyên, môi trường nước ta hiện |  |  |
| nay | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  | nguyên | và bảo | vệ | môi |  |
|  | Mục 3. Trách nhiệm của công dân đối với chính |  |  |
|  | trường |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | sách tài nguyên và bảo vệ môi trường |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | Bài 13. Chính sách giáo | Mục 4. Trách nhiệm của công dân đối với chính |  |  |
| 12 | dục và đào tạo, khoa học | sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
| và công nghệ, văn hóa |  | văn hóa |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | Mục 1. Vai trò và nhiệm vụ của quốc phòng và an | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  | Bài 14. Chính sách quốc | ninh |  |
| 13 |  |  |
| phòng và an ninh |  |  | Mục 3. Trách nhiệm của công dân đối với chính |  |  |
|  |  |  | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  |  |  |  |  | sách quốc phòng và an ninh |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| 14 | Bài 15. Chính sách đối | Mục 4. Trách nhiệm của công dân đối với chính | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
| ngoại |  |  |  | sách đối ngoại |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

1. **Lớp 12**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| 1 | Bài 1. Pháp luật và đời | Mục 2. Bản chất của pháp luật | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  |  |  |  |  |

9

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  |  | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | sống |  |  | Mục 3a, 3b. Quan hệ giữa pháp luật với kinh tế, | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  |  |  | chính trị. |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | Bài tập 8 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Bài | 2. | Thực hiện pháp | Mục 1c. Các giai đoạn thực hiện pháp luật | Không dạy |  |
| luật |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  | Bài | 3. | Công dân bình | Mục 3. Trách nhiệm của Nhà nước trong việc bảo | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  | đẳng trước pháp luật | đảm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật |  |
|  |  |  |
|  |  |  |  | Mục 1b, 2b, 3b. Nội dung bình đẳng trong hôn nhân | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
| 3 | Bài 4. Quyền bình đẳng | và gia đình, trong lao động, trong kinh doanh. |  |
|  |  |
|  | của công dân trong một | Mục 1c, 2c, 3c. Trách nhiệm của Nhà nước trong | Không dạy |  |
|  | số lĩnh vực của đời sống |  |  |
|  | ***Tích hợp các nội dung còn lại của*** |  |
|  | việc đảm bảo quyền bình đẳng trong hôn nhân và |  |
|  | xã hội |  | ***bài 3 và bài 4 thành chủ đề dạy trong*** |  |
|  |  | gia đình, trong lao động, trong kinh doanh. |  |
|  |  |  |  | ***4 tiết*** |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | Mục 1a. Khái niệm dân tộc | Không dạy |  |
|  |  |  |  |  |
|  | Bài 5. Quyền bình đẳng | Mục 1d, 2d. Chính sách của Đảng và pháp luật của |  |  |
| 4 | giữa các dân tộc, tôn | Nhà nước về quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  | giáo |  |  | giáo. |  |  |
|  |  |  |  | Câu hỏi/bài tập 1,4 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | Mục 1a, 1b, 1c. Ý nghĩa quyền bất khả xâm phạm về |  |  |
|  |  |  |  | thân thể của công dân, quyền được pháp luật bảo hộ | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  | Bài 6. Công dân với các | về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm, |  |
| 5 |  |  |
| quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân. |  |  |
| quyền tự do cơ bản |  |  |
|  | Mục 2a. Trách nhiệm của Nhà nước. | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | Câu hỏi/bài tập 8 | Không yêu cầu học sinh trả lời |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | Bài 7. Công dân với các | Mục 1b. Những trường hợp không được thực hiện | Không dạy |  |
| 6 | quyền ứng cử. |  |
| quyền dân chủ |  |  |
|  | Mục 1b. Cách thức nhân dân thực hiện quyền lực | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

10

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  | nhà nước thông qua các đại biểu và cơ qian quyền |  |  |
|  |  | lực nhà nước-cơ quan đại biểu của nhân dân. |  |  |
|  |  | Mục 1c.2c, 3c. Ý nghĩa của quyền bầu cử và quyền |  |  |
|  |  | ứng cử của công dân, quyền tham gia quản lí nhà | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  | nước và xã hội, quyền khiếu nại, tố cáo của công |  |
|  |  |  |  |
|  |  | dân. |  |  |
|  |  | Mục 3b. Quy trình khiếu nại, tố cáo và giải quyết | Hướng dẫn học sinh tự học |  |
|  |  | khiếu nại, tố cáo. |  |
|  |  |  |  |
|  |  | Mục 4a. Trách nhiệm của Nhà nước | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  | Câu hỏi/bài tập 1 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  | Mục 2. Ý nghĩa quyền học tập, sáng tạo và phát | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  | Bài 8. Pháp luật với sự | triển của công dân. |  |
| 7 |  |  |
| Mục 3. Trách nhiệm của Nhà nước và công dân | Hướng dẫn HS tự học |  |
| phát triển của công dân |  |
|  |  |
|  |  | Câu hỏi/bài tập 2 | Không yêu cầu học sinh làm |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  | Mục 1. Vai trò của pháp luật đối với sự phát triển |  |  |
|  |  | bền vững của đất nước | Khuyến khích học sinh tự học |  |
|  | Bài 9. Pháp luật với sự | Mục 2b. Nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển |  |
|  |  |  |
| 8 | phát triển bền vững của | văn hóa |  |  |
|  | đất nước | Mục 2d, 2e. Nội dung cơ bản của pháp luật về bảo | Hướng dẫn học sinh tự học. |  |
|  |  | vệ môi trường, pháp luật về quốc phòng, an ninh. |  |
|  |  |  |  |
|  |  | Câu hỏi/bài tập 4,5 | Không yêu cầu HS làm |  |
|  |  |  |  |  |
|  | Bài 10. Pháp luật với |  | Không dạy |  |
| 9 | hòa bình và sự phát triển | Cả bài |  |
|  |  |
|  | tiến bộ của nhân loại |  |  |  |



11